

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ P
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40 /2023/HS-ST
Ngày 28 -8 -2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ P - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Ngát
2. Ông Ngô Quang Vinh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Xuân – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phan Tường Linh - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 28 tháng 8 năm 2023, tại hội trường UBND xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ xét xử L động sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34 /2023/TLST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **PHÙNG VĂN L**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/7/1974 tại: Thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT + chỗ ở: Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; Bố đẻ: Phùng Văn T (Đã chết); Mẹ đẻ: Lê Thị N, sinh năm: 1945, hiện già yếu sinh sống tại Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: có 08 người, bị can là thứ tư; Vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm: 1977; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: có 03 con (lớn nhất sinh năm: 1997, nhỏ nhất sinh năm: 2001); Hiện vợ, con đều trú tại Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại Bản án HSST số 13 ngày 06/4/1993, Tòa án nhân dân huyện Phong Châu, tỉnh Vĩnh Phú, xử phạt Phùng Văn L 40 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 23/11/1992. Nộp án phí hình sự sơ thẩm 15.000 đồng ngày 22/4/1994 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/6/1995. Tại Bản án HSST số 48 ngày 26/8/2008, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Phùng Văn L 07 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, 05 năm tù về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép

chất ma túy. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc L phải chấp hành hình phạt 12 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/01/2008. Nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng và khoản tiền tịch thu sung công quỹ Nhà nước 530.000 đồng vào ngày 15/12/2008; đến ngày 15/10/2010 nộp xong khoản tiền phạt 5.000.000 đồng và chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/3/2018.

+Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Hải Đ- sinh năm 1974

Trú tại: Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 05 phút ngày 10/5/2023, tại khu vực bờ sông gầm cầu Ngọc Tháp thuộc khu Ngọc Tháp, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, Tổ công tác Công an thị xã P kiểm tra, phát hiện Trần Hải Đ đang sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác thu giữ của Đ: 01 xi lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc đã qua sử dụng, bên trong xi lanh có bám dính dung dịch màu hồng; 01 mảnh giấy kích thước khoảng 3x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng, mặt màu trắng có bám dính chất bột màu trắng; 01 vỏ ống Novocain và 01 điện thoại di động Nokia có số seri 354874082660721, đã qua sử dụng gắn sim số 0925928323. Tại chỗ, Đ khai nhận vừa sử dụng ma túy xong; về nguồn gốc số ma túy Đ mua của bị cáo Phùng Văn L.

Căn cứ lời khai của Đ, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở của bị cáo Phùng Văn L phát hiện, thu giữ trên người bị cáo L 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8 màu tím đã qua sử dụng, gắn sim số 0867935393; 01 ví giả da màu nâu bên trong ví có 970.000 đồng; 01 gói giấy mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng; 01 xi lanh màu trắng loại 03ml/cc đã qua sử dụng (bên trong xi lanh không có gì) và 02 ống Novocain đều chưa sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã niêm phong vật chứng và Quyết định tạm giữ bị cáo Phùng Văn L theo quy định.

Phục vụ công tác điều tra, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P tiến hành trưng cầu giám định mẫu vật thu giữ của Đ và của bị cáo L.

Tại bản kết luận giám định số 619/KL-KTHS ngày 13/5/2023, kết luận: *“Dung dịch màu hồng bám dính bên trong 01 xi lanh nhựa gửi đến giám định có tìm thấy chất ma túy, loại heroine. Chất bột màu trắng bám dính trên bề mặt màu trắng của 01 mảnh giấy gửi đến giám định là ma túy, loại heroine”.*

Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại đối tượng giám định: 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 03ml/cc và 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”.

Tại bản kết luận giám định số 620/KL-KTHS ngày 13/5/2023, kết luận: “Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy gửi đến giám định có khối lượng là 0,181 gam; là ma túy, loại heroine.

Heroine có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,139 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định, được niêm phong dán kín trong 01 túi niêm phong, bên ngoài túi niêm phong có đóng 03 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an thị xã P, bị cáo Phùng Văn L khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 09/5/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy heroin, bị cáo L một mình đi đến khu vực vòng xuyên Bãi Bằng thuộc huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mua được 01 gói ma túy heroin với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ. Sau đó, bị cáo L đi về nhà chia số ma túy thành 06 gói nhỏ đều có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng để sử dụng và bán. Từ ngày 09/5/2023 đến ngày 10/5/2023, L sử dụng bản thân hết 03 gói, còn 03 gói L cất giữ để bán. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/5/2023, Nguyễn Hải Đ sử dụng điện thoại di động Nokia gắn sim số 0925928323 gọi đến điện thoại di động Samsung Galaxy J8 gắn sim số 0867935393 của L hỏi mua 400.000 đồng ma túy heroin. L đồng ý hẹn Đ đến khu vực chợ Ma thuộc khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để mua bán ma túy. Tại đây, L nhận của Đ 400.000 đồng và đưa lại cho Đ 02 gói ma túy. Sau đó, Đ cầm 02 gói ma túy đi đâu L không biết; 01 gói ma túy còn lại bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã thu giữ khi tiến hành khám xét khẩn cấp.

Đối với người bán ma túy heroin cho L, L không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã P không đủ cơ sở để tổ chức xác minh.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phùng Văn L và Nguyễn Hải Đ, Công an thị xã P đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt

tiền, mức phạt 1.500.000 đồng; cả L và Đ đều chưa chấp hành xong khoản tiền phạt này.

Về vật chứng, đồ vật tạm giữ gồm: 01 bì niêm phong số 619 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa mẫu vật sau giám định gồm 01 xi lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy kích thước khoảng 3x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng; 01 bì niêm phong số 620 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa 0,139 gam chất bột, cục màu trắng; 01 vỏ ống Novocain; 02 ống Novocain đều chưa sử dụng; 01 xi lanh màu trắng loại 03ml/cc đã qua sử dụng (bên trong xi lanh không có gì) đều là công cụ để sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động Nokia có số seri 354874082660721, đã qua sử dụng gắn sim số 0925928323; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8 màu tím đã qua sử dụng, gắn sim số 0867935393, Đ, L sử dụng liên lạc mua ma túy; 01 ví giả da màu nâu bên trong ví có 970.000 đồng trong đó có 400.000đ đồng là tiền L bán ma túy cho Đ mà có còn 570.000 đồng là tiền chi tiêu của L không liên quan đến việc phạm tội.

Về điều kiện kinh tế: Bị cáo Phùng Văn L đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng thửa đất số 01, diện tích 140m² tại Khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ là nơi gia đình bị cáo L sinh sống; Ngoài ra, bị cáo L không có tài sản gì có giá trị khác.

Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn L khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 09/5/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy heroin, bị cáo một mình đi đến khu vực vòng xuyên Bãi Bằng thuộc huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ mua được 01 gói ma túy heroin với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ. Sau đó, bị cáo đi về nhà chia số ma túy thành 06 gói nhỏ đều có đặc điểm mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng để sử dụng và bán. Từ ngày 09/5/2023 đến ngày 10/5/2023, b sử dụng bản thân hết 03 gói, còn 03 gói L cất giữ để bán. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 10/5/2023, Nguyễn Hải Đ sử dụng điện thoại di động Nokia gắn sim số 0925928323 gọi đến điện thoại di động Samsung Galaxy J8 gắn sim số 0867935393 của L hỏi mua 400.000 đồng ma túy heroin. L đồng ý hẹn Đ đến khu vực chợ Ma thuộc khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ để mua bán ma túy. Tại đây, L nhận của Đ 400.000 đồng và đưa lại cho Đ 02 gói ma túy. Sau đó, Đ cầm 02 gói ma túy đi đâu L không biết; 01 gói ma túy còn lại bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã thu giữ khi tiến hành khám xét khẩn cấp. Bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì có giá trị.

Anh Trần Hải Đ vắng mặt nhưng đã có lời khai trình bày: Khoảng 19h30 ngày 10/5/2023 khi anh dùng số điện thoại 0925928323 gọi đến số điện thoại của anh L là 0867935359, tôi L tên trong điện thoại là “ A L” tôi hỏi mua của anh L 400.000đ ma túy hê rô in, anh L Đồng ý và bảo anh khi nào xuống đến chợ ma thì gọi cho anh L. Sau đó anh một mình đi từ nhà xuống điểm hẹn gặp anh L , khi đi

đến khu vực ga Sép xã Hà Thạch anh có gọi lại cho anh L , anh L bảo anh là đứng đợi ở chợ ma . Khi đi đến điểm hẹn tôi đứng đợi 1 lúc thì anh L ra gặp anh, tại đây anh đưa cho anh L 400.000đ, anh L cầm tiền và đưa lại cho anh 02 gói ma túy hê rô in, anh cầm 02 gói ma túy anh L đưa và đi về khu vực bờ sông gần cầu Ngoc Tháp , xã Hà thạch để sử dụng ma túy, khi anh vừa sử dụng ma túy xong thì bị Công an thị xã P kiểm tra phát hiện.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-TXPT ngày 02/8 /2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P truy tố bị cáo Phùng Văn L về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Phùng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Phùng Văn L từ 30 đến 33 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/5/2023 đến ngày 19/5/2023. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng, đồ vật tạm giữ :

Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 400.000 nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu: 01 bì niêm phong số 619 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa mẫu vật sau giám định gồm 01 xi lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy kích thước khoảng 3x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 bì niêm phong số 620 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa 0,139 gam chất bột, cục màu trắng; 01 vỏ ống Novocain; 02 ống Novocain đều chưa sử dụng; 01 xi lanh màu trắng loại 03ml/cc đã qua sử dụng (bên trong xi lanh không có gì) đều là công cụ để sử dụng ma túy và 02 sim số 0925928323; sim số 0867935393 để tiêu hủy;

Tịch thu: 01 điện thoại di động Nokia có số seri 354874082660721 đã qua sử dụng của Đ và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8 màu tím đã qua sử dụng, của bị cáo L để bán nộp ngân sách nhà nước;

Trả lại cho bị cáo L 01 ví giả da màu nâu và 570.000đ.

Về án phí: bị cáo L phải chịu theo quy định của pháp luật.

Bị cáo L nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Hồi 21 giờ 45 phút, ngày 10/5/2023, tại nhà của bị cáo Phùng Văn L ở khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ; bị cáo L đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,181 gam ma túy, loại heroine, mục đích để bán, bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã P phát hiện, thu giữ. Trước đó, khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày 10/5/2023, tại khu vực chợ Ma thuộc khu Hoàng Phú Thịnh, xã Hà Thạch, thị xã P, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Phùng Văn L đã thực hiện hành vi bán trái phép 02 gói ma túy, heroine có cùng nguồn gốc với heroin thu giữ nêu trên cho Trần Hải Được 400.000 đồng. Khi Đ vừa sử dụng xong ma túy thì bị Cơ quan CSĐT Công an thị xã P phát hiện, kiểm tra; nên không xác định được khối lượng ma túy bị cáo L bán. Vì vậy, bị cáo L phải chịu trách nhiệm hình sự về tội mua bán trái phép chất ma túy bao gồm lần bán ma túy cho Đ và tàng trữ 0,181 gam ma túy, heroine có mục đích để bán.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Sau khi Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội, bị cáo không tranh luận và bào chữa cho hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo L phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” như Viện kiểm sát nhân dân thị xã P đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt đối với bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm....*”.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Do vậy cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã phạm, mức án đó để bị cáo nhận thức được tính chất nghiêm trọng và hậu quả do hành vi của bị cáo đã gây ra, đồng thời có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

Song trước khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Song phải nói rằng bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy lẽ ra bị cáo phải hoàn toàn nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm và vi phạm pháp luật nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy để kiếm lời. Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như đã phân tích trên thì hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát là cần thiết, mức án đó mới đủ điều kiện để bị cáo rèn luyện, sửa chữa được tội lỗi mà bị cáo đã phạm. Đồng thời hôm nay Tòa án nhân dân thị xã đưa vụ án ra xét xử L động tại UBND xã Hà Thạch nhằm giáo dục đối với bị cáo và tuyên truyền cho những ai đã, đang phạm tội.

Đối với người bán ma túy heroin cho L, L không biết tên tuổi, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng, nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã P không đủ cơ sở để tổ chức xác minh. Xét thấy là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo Phùng Văn L và Nguyễn Hải Đ, Công an thị xã P đã Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng. Xét thấy phù hợp với quy định của pháp luật. Bị cáo L và anh Đ đều chưa chấp hành xong khoản tiền phạt này.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 điều 251 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, ngoài tài sản là thửa đất diện tích 140 m² là nơi gia đình bị cáo đang sinh sống không có tài sản riêng có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng và đồ vật, tài sản tạm giữ:

Đối với 01 bì niêm phong số 619 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa mẫu vật sau giám định gồm 01 xi lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy kích thước khoảng 3x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 bì niêm phong số 620 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa 0,139 gam chất bột, cục màu trắng; 01 vỏ ống Novocain; 02 ống Novocain đều chưa sử dụng; 01 xi lanh màu trắng loại 03ml/cc đã qua sử dụng (bên trong xi lanh không có gì) đều là công cụ để sử dụng ma túy

và 02 sim số 0925928323; sim số 0867935393 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia có số seri 354874082660721, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8 màu tím đã qua sử dụng, Đ và bị cáo L sử dụng liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu bán nộp ngân sách nhà nước.

Đối với chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 570.000đ đồng là của bị cáo L không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Đối với số tiền 400.000 đồng bị cáo L có được do bán ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ ngày 03/8/2023).

[6]. Về án phí: Bị cáo Phùng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Phùng Văn L phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”; phạt bị cáo Phùng Văn L 30 (Ba mươi) tháng tù. Bị cáo được trừ số ngày đã bị tạm giữ từ ngày 10/5/2023 đến ngày 19/05/2023. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 điểm a, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu số tiền 400.000 (Bốn trăm nghìn đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu: 01 bì niêm phong số 619 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa mẫu vật sau giám định gồm 01 xi lanh nhựa màu trắng, loại 03ml/cc đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy kích thước khoảng 3x4cm, một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 bì niêm phong số 620 của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú Thọ bên trong chứa 0,139 gam chất bột, cục màu trắng; 01 vỏ ống Novocain; 02 ống Novocain đều chưa sử dụng; 01 xi lanh màu trắng loại 03ml/cc đã qua sử dụng (bên trong xi lanh không có gì) đều là công cụ để sử dụng ma túy và 02 sim số 0925928323; sim số 0867935393 để tiêu hủy;

Tịch thu: 01 điện thoại di động Nokia có số seri 354874082660721 đã qua sử dụng của Đ và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy J8 màu tím đã qua sử dụng, của bị cáo L để bán nộp ngân sách nhà nước;

Trả lại cho bị L 01 chiếc ví giả da màu nâu và số tiền 570.000đ đồng.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ ngày 03/8/2023).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phùng Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị xã;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo; Người CQLNVLQ;
- THAHS, THADS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Hà

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Ngọc Hà

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thúy